

KẾ HOẠCH KIỂM TRA NỘI BỘ NĂNG LỰC TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG TRÌNH ĐỘ BẬC 3
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM

I. Thời gian thi: Ngày 05-06/10/2024

II. Địa điểm thi: Giảng đường 7 trường Đại học Tây Nguyên

III. Lịch kiểm tra chi tiết:

- Tổng số lượng phòng kiểm tra: 18
- Tổng số học viên dự thi: 522 thí sinh
- Thời gian tập trung: **sáng 7h00, chiều 13h30** (Lưu ý: Thí sinh phải có mặt đúng giờ để làm thủ tục dự thi)

TT	Ngày thi	Buổi thi	Thời gian thi	Môn thi	Số báo danh: Phòng thi
01	05/10/2024	Sáng	07h30 - 07h35	Phát đề Đọc	Từ SBD B001 đến SBD B270 Phòng 1, 2, 3, 4, 5,6, 7, 8, 9 (Giảng đường 7)
			07h35 - 08h20	Kỹ năng Đọc	
			08h30 - 08h35	Phát đề Viết	
			08h35- 09h20	Kỹ năng Viết	
			09h30 - 09h35	Phát đề Nghe	
			09h35- 10h05	Kỹ năng Nghe	
			Bắt đầu 07h30	Kỹ năng Nói (7-9 phút/thí sinh)	Từ SBD B373 đến SBD B522 Phòng 13, 14, 15, 16, 17 (Giảng đường 8)
		Chiều	14h00 - 14h05	Phát đề Đọc	
			14h05 - 14h50	Kỹ năng Đọc	Từ SBD B271 đến SBD B522 Phòng 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 (Giảng đường 7)
			15h00 - 15h05	Phát đề Viết	
			15h05- 15h50	Kỹ năng Viết	
			16h00 - 16h05	Phát đề Nghe	
			16h05- 16h35	Kỹ năng Nghe	
			Bắt đầu 14h00	Kỹ năng Nói (7-9 phút/thí sinh)	Từ SBD B001 đến SBD B192 Phòng 01, 02, 03, 04, 05, 06 (Giảng đường 8)
02	06/10/2024	Sáng	Bắt đầu 07h30	Kỹ năng Nói (7-9 phút/thí sinh)	Từ SBD B193 đến SBD B372 Phòng 07, 08, 09, 10, 11, 12 (Giảng đường 8)

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2024

 **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**


Khi Thi Giảng

Đắk Lắk, ngày 03 tháng 10 năm 2024

Số: 1730 / QĐ-ĐHTN

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt danh sách thí sinh kiểm tra nội bộ năng lực tiếng Anh tương đương
trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Căn cứ Quyết định 1710/QĐ-ĐHTN ngày 8 tháng 9 năm 2020 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ Tin học trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 về ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định 2520/QĐ-ĐHTN ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc ban hành Quy định tổ chức kiểm tra nội bộ năng lực tiếng Anh tương đương theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Hiệu trưởng trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Quyết định 1725/QĐ-ĐHTN ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc thành lập Hội đồng kiểm tra nội bộ năng lực tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Xét đề nghị của Ban thư ký.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách 522 thí sinh dự kiểm tra nội bộ năng lực tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại trường Đại học Tây Nguyên, khóa thi ngày 05-06/10/2024 (có danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các thành viên hội đồng kiểm tra và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (để báo cáo);
- Phòng Thanh tra pháp chế;
- Phòng Quản lý chất lượng;
- Như điều 2;
- Lưu VT, TTNTH.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS-TS. Nguyễn Văn Nam



PHỤ LỤC

Danh sách thí sinh dự kiểm tra nội bộ năng lực tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Kèm theo Quyết định ...1730.../QĐ-ĐHTN ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch hội đồng kiểm tra

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	B001	22903001	Nguyễn Hoàng Bảo	An	26/11/2004	Đắk Nông	
2	B002	20305141	Nguyễn Thị Thúy	An	29/12/2002	Đắk Lắk	
3	B003	23301001	Phạm Ngọc	An	04/04/2005	Đắk Lắk	
4	B004	21104028	Bùi Lan	Anh	01/01/2003	Đắk Lắk	
5	B005	23902001	Đào Thị Châu	Anh	11/08/2005	Đắk Lắk	
6	B006	20403154	Đặng Phương Mai	Anh	03/04/2002	Đắk Lắk	
7	B007	22302002	Đinh Quang	Anh	04/07/2004	Đắk Lắk	
8	B008	21901002	Hà Thị Lan	Anh	13/09/2002	Gia Lai	
9	B009	21403004	Hoàng Ngọc	Ánh	27/04/2003	Đắk Lắk	
10	B010	21402005	Hồ Thị Vân	Anh	14/11/2003	Đắk Lắk	
11	B011	22901003	Nguyễn Thị Lan	Anh	02/12/2003	Đắk Lắk	
12	B012	22410002	Nguyễn Thị Vân	Anh	11/09/2004	Đắk Lắk	
13	B013	21821001	Phan Ngọc	Anh	04/04/1996	Đắk Lắk	
14	B014	23902004	Trịnh Thị Ngọc	Ánh	10/12/2005	Đắk Lắk	
15	B015	20411045	Vi Thị Nguyệt	Ánh	26/09/2002	Bình Phước	
16	B016	19406003	Vũ Thị Mai	Anh	03/01/2001	Ninh Bình	
17	B017	19309004	H La Na	Ayün	25/06/2001	Đắk Lắk	
18	B018	19601004	H Nheo	Ayün	16/12/2000	Đắk Lắk	
19	B019	21309040	H Rim	Ayün	08/02/2003	Đắk Lắk	
20	B020	21302002	Y Sâm	Ayun	22/07/2002	Đắk Lắk	
21	B021	21403008	Trình Phương	Ấu	20/03/2003	Đắk Lắk	
22	B022	17103007	Kim Gia	Bảo	06/09/1998	Đắk Lắk	
23	B023	20607002	H Trừ	Bdap	06/07/2002	Đắk Lắk	
24	B024	21403010	Trần Thị Ngọc	Bích	20/06/2003	Đắk Lắk	
25	B025	20406016	Nguyễn Khải	Biên	22/02/1999	Đắk Lắk	
26	B026	22105001	Châu Phạm Y	Bình	10/07/2004	Ninh Thuận	
27	B027	20605003	Nguyễn Thanh	Bình	23/06/2002	Đắk Lắk	
28	B028	18403008	Trần Thanh	Bình	10/08/2000	Đắk Lắk	
29	B029	20410007	Trương Thị Thanh	Bình	18/03/2002	Đắk Lắk	
30	B030	22605028	Y Hên	Bkrông	26/08/2002	Đắk Lắk	
31	B031	20901036	Y Hồ	Bkrông	12/05/2000	Đắk Lắk	
32	B032	23605501	Y Khương	Bkrông	01/03/1985	Đắk Lắk	
33	B033	21406009	H Lợi	Brông	08/03/2003	Đắk Lắk	
34	B034	20311059	Thổ Hoàng	Bừu	14/06/2001	Bình Thuận	
35	B035	20605004	Y Chuyên	Byă	02/11/2002	Đắk Lắk	
36	B036	23605502	Y Phen	Byă	07/03/1987	Đắk Lắk	
37	B037	21309041	Ksor H'	Chang	20/02/2003	Gia Lai	
38	B038	22410005	Nguyễn Huyền	Chân	08/08/2004	Đắk Lắk	
39	B039	21305010	Đoàn Ngọc Hoàn	Châu	19/02/2003	Bình Định	
40	B040	22403009	Trần Thị	Châu	18/06/2004	Đắk Lắk	
41	B041	21305012	Vũ Hồng Minh	Châu	20/11/2003	Gia Lai	
42	B042	20410231	Lê Thị Diễm	Chi	04/02/2002	Đắk Lắk	
43	B043	22403013	Nguyễn Khánh Linh	Chi	02/02/2004	Đắk Lắk	
44	B044	21412008	Nguyễn Thị Kim	Chi	06/11/2003	Thanh Hóa	
45	B045	21102012	Nguyễn Thị Quỳnh	Chi	02/01/2003	Đắk Lắk	
46	B046	20903018	Vũ Thị Kim	Chi	26/11/2002	Đắk Nông	
47	B047	19901017	Giăng A	Cỡ	13/09/2000	Đắk Lắk	
48	B048	19305013	Nguyễn Thùy	Dâng	16/04/2001	Gia Lai	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
49	B049	22402013	Bùi Ngọc	Diễm	26/04/2004	Đắk Lắk	
50	B050	20309056	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	25/04/2002	Lâm Đồng	
51	B051	22412010	Trần Thị	Diễm	25/04/2004	Thanh Hóa	
52	B052	22901007	Nguyễn Thị Hoàng	Diệp	09/09/2004	Đắk Lắk	
53	B053	20903022	Rơ Ông K	Điều	18/12/2002	Lâm Đồng	
54	B054	22601006	Liêng Hót	Dina	19/07/2004	Lâm Đồng	
55	B055	21903018	H Suân Long	Ding	04/06/2002	Đắk Lắk	
56	B056	21311048	Nay H'Bit	Du	13/06/2003	Gia Lai	
57	B057	20311062	Đinh Thị Kim	Dung	02/02/2002	Gia Lai	
58	B058	20411004	Phạm Thị Kim	Dung	29/11/2002	Đắk Lắk	
59	B059	22101004	Vì Tân	Dũng	01/01/2004	Đắk Lắk	
60	B060	22410008	Nguyễn Ngọc	Duy	22/09/2003	Đắk Lắk	
61	B061	21402020	Nguyễn Thanh	Duy	09/12/2003	Đắk Lắk	
62	B062	20605005	Nguyễn Tiến	Duy	10/02/2002	Đắk Lắk	
63	B063	20304003	Phan Đức	Duy	25/10/2002	Đắk Lắk	
64	B064	18101001	Lê Thị Khánh	Duyên	22/08/2000	Đắk Lắk	
65	B065	22301003	Ngô Thị	Duyên	14/05/2004	Đắk Lắk	
66	B066	21402022	Nguyễn Thị Ánh	Duyên	27/10/2003	Quảng Nam	
67	B067	21403019	Phan Thị Mỹ	Duyên	26/01/2003	Đắk Lắk	
68	B068	20903024	Rmah H'	Duyên	06/11/2002	Gia Lai	
69	B069	22601008	H'	Duyệt	14/01/2004	Đắk Nông	
70	B070	21403021	Bùi Thị Ánh	Dương	07/09/2003	Đắk Lắk	
71	B071	23605506	Đoàn Viết	Dương	05/10/1984	Quảng Nam	
72	B072	19307298	Hán Thị Ánh	Dương	27/05/2000	Ninh Thuận	
73	B073	22311510	Lê Đình	Dương	26/10/1993	Thanh Hóa	
74	B074	21402221	Phan Lê Thùy	Dương	27/04/2003	Lâm Đồng	
75	B075	21104033	Huỳnh Anh	Đạt	02/11/2003	Bình Định	
76	B076	18303007	Mai Văn	Đạt	14/08/2000	Đắk Lắk	
77	B077	22604003	Ngô Văn Tiến	Đạt	16/07/2004	Đắk Lắk	
78	B078	16103016	Hoàng Nhân	Đích	15/06/1998	Thái Bình	
79	B079	21607003	Nguyễn Văn	Đình	04/06/2001	Đắk Lắk	
80	B080	20411025	Ngọc Văn	Đoàn	09/12/2000	Đắk Lắk	
81	B081	20605018	Phùng Văn	Đông	26/05/2002	Hà Nội	
82	B082	21101018	Phan Minh	Đức	10/04/2003	Gia Lai	
83	B083	22103086	Hướng Viết	Được	12/03/2004	Đắk Lắk	
84	B084	20402023	H Đa Len	Êban	08/08/2002	Đắk Lắk	
85	B085	21902012	H' Thiệp	Êban	22/07/2003	Đắk Lắk	
86	B086	22601012	H - Lim	Êñuôl	20/05/2004	Đắk Lắk	
87	B087	21903021	H' Oel	Êñuôl	28/08/2003	Đắk Lắk	
88	B088	21311006	Hoàng Thị Kiều	Giang	22/10/2001	Hà Tĩnh	
89	B089	22403026	Nguyễn Hương	Giang	13/03/2004	Đắk Lắk	
90	B090	21601505	Võ Tân	Giang	22/06/1975	Yên Bái	
91	B091	21301009	Ksor -	H'Wiêng	29/01/2003	Gia Lai	
92	B092	20903129	R'ô -	H' Yuên	25/08/2002	Gia Lai	
93	B093	21902028	KSor	H'Loan	08/12/2003	Gia Lai	
94	B094	21901086	Rmah	H'Phôn	27/09/2003	Gia Lai	
95	B095	20309062	Bé Ngọc	Hà	06/05/2002	Đắk Lắk	
96	B096	22403029	Nguyễn Thị Mỹ	Hà	02/06/2004	Đắk Lắk	
97	B097	22105004	Vũ Thị Minh	Hà	21/10/2004	Đắk Lắk	
98	B098	23601501	Bùi Xuân	Hải	02/04/1977	Đắk Lắk	
99	B099	21903025	H'	Hải	06/04/2002	Đắk Nông	
100	B100	18410016	Lê Thị Mỹ	Hạnh	08/01/2000	Đắk Lắk	
101	B101	20307069	Lương Sỹ	Hạnh	14/02/2001	Ninh Thuận	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
102	B102	18403037	Hà Thị Thúy	Hằng	02/12/2000	Đắk Lắk	
103	B103	20403035	Nguyễn Thị	Hằng	16/06/2002	Đắk Lắk	
104	B104	20410031	Phạm Thị Thanh	Hằng	02/01/2001	Đắk Lắk	
105	B105	22903021	Tạ Thị Thu	Hằng	03/07/2004	Đắk Nông	
106	B106	21601038	Hoàng Ngọc	Hân	05/11/2003	Đắk Nông	
107	B107	21403031	Nguyễn Thị Diệp	Hân	02/06/2003	Đắk Lắk	
108	B108	21403200	Phạm Gia	Hân	08/04/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
109	B109	21403032	Trần Thị Bảo	Hân	02/01/2003	Đắk Lắk	
110	B110	21306519	Hà Văn	Hậu	03/10/1990	Thanh Hóa	
111	B111	21101093	Trần Thị	Hậu	09/06/2003	Đắk Lắk	
112	B112	22605005	Kpă	Hem	26/07/2004	Gia Lai	
113	B113	12103015	Nguyễn	Hiền	24/01/1994	Thừa Thiên Huế	
114	B114	21403035	Nguyễn Thị	Hiền	31/01/2003	Đắk Lắk	
115	B115	20410118	Nguyễn Thị Thu	Hiền	18/08/2002	Đắk Lắk	
116	B116	21903028	Thái Thị	Hiền	15/11/2003	Đắk Nông	
117	B117	21402051	Trần Thị Thu	Hiền	06/02/2003	Quảng Trị	
118	B118	22903024	Hoàng Thị	Hiệp	22/06/2004	Đắk Lắk	
119	B119	20412145	Trần Quốc	Hiệp	17/01/2002	Đắk Lắk	
120	B120	22101012	Đặng Quang	Hiếu	06/08/2004	Đắk Lắk	
121	B121	21305034	Ngôn Minh	Hiếu	06/11/2003	Phú Yên	
122	B122	20410236	Nguyễn Minh	Hiếu	10/10/2000	Đắk Lắk	
123	B123	19307063	Nguyễn Trung	Hiếu	27/03/2001	Bình Phước	
124	B124	21604009	Bùi Đức	Hoà	25/12/2003	Đắk Lắk	
125	B125	21403206	Hồ Mỹ	Hòa	23/11/2003	Đắk Lắk	
126	B126	23313004	Lương Thúy	Hòa	03/12/2005	Lâm Đồng	
127	B127	21406033	Trương Xuân	Hòa	29/11/2003	Đắk Lắk	
128	B128	21607007	Nguyễn Thị Thúy	Hoài	18/08/2003	Đắk Lắk	
129	B129	22402028	Phạm Khánh	Hoàn	29/08/2004	Đắk Lắk	
130	B130	20403298	Lê Phi Bảo	Hoàng	28/05/2002	Đắk Lắk	
131	B131	17303015	Nguyễn	Hoàng	17/01/1999	Đắk Lắk	
132	B132	17406029	Nguyễn Minh	Hoàng	17/02/1999	Đắk Lắk	
133	B133	22605006	Nguyễn Thọ	Hoàng	14/05/2001	Đắk Lắk	
134	B134	22901013	Nguyễn Việt Phương	Hoàng	16/09/1997	Đắk Lắk	
135	B135	21104039	Đỗ Đình	Hồng	17/01/2003	Bình Phước	
136	B136	22402029	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	31/12/2000	Lâm Đồng	
137	B137	21402064	Đỗ Văn	Hùng	05/08/2003	Đắk Lắk	
138	B138	22901015	Lê Thị Thu	Hương	05/01/2004	Đắk Lắk	
139	B139	19307079	Hà Thanh	Huy	10/02/2001	Bình Định	
140	B140	22105005	Hoàng Gia	Huy	06/03/2004	Đắk Lắk	
141	B141	21402060	Nguyễn Quang	Huy	16/01/2002	Đắk Lắk	
142	B142	19307084	Trần Anh	Huy	05/01/2001	Đắk Lắk	
143	B143	21402061	Trương Quang	Huy	09/12/2003	Đắk Lắk	
144	B144	19307086	Đỗ Lê Khánh	Huyền	26/05/2001	Lâm Đồng	
145	B145	22901016	Giàng Thị	Huyền	10/06/2004	Đắk Nông	
146	B146	20411037	Hoàng Thị	Huyền	16/11/2002	Nam Định	
147	B147	21104041	Nguyễn Thị Mai	Huyền	20/10/2003	Đắk Nông	
148	B148	20104008	Trần Khánh	Huyền	03/01/2002	Đắk Lắk	
149	B149	22410022	Lê Duy	Hung	25/03/2004	Đắk Lắk	
150	B150	22410023	Nguyễn Đình	Hung	11/10/2004	Tp. Hồ Chí Minh	
151	B151	21103039	Phạm Trần Quốc	Hung	27/06/2003	Đắk Lắk	
152	B152	21309050	Võ Thịnh	Hung	22/12/2003	Phú Yên	
153	B153	22604005	Bùi Cao Nguyên	Hương	24/10/2004	Đắk Lắk	
154	B154	20903039	Nay H'	Hương	20/06/2000	Gia Lai	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
155	B155	22901017	Nguyễn Thị Mỹ	Hường	02/01/2004	Đắk Nông	
156	B156	21901686	Nguyễn Tiên	Hương	02/07/1977	Hà Tĩnh	
157	B157	21601501	Nông Thị Lan	Hương	20/07/1983	Đắk Lắk	
158	B158	20410120	H Uin	Hwing	10/03/2002	Đắk Lắk	
159	B159	16902021	H' Ség Phéng	Kbuôr	14/10/1997	Đắk Lắk	
160	B160	21903035	H' Salina	KBuôr	02/04/2003	Đắk Lắk	
161	B161	22601021	H' Sun Chong Niê	Kdăm	10/09/2004	Đắk Lắk	
162	B162	22103029	Nguyễn Văn	Kết	04/10/2004	Đắk Lắk	
163	B163	19305186	Ksor -	Khang	22/08/2000	Gia Lai	
164	B164	19307306	Ksor	Khang	18/02/1999	Phú Yên	
165	B165	21406041	Đặng Ngọc Quốc	Khánh	02/09/2003	Đắk Lắk	
166	B166	21311062	Hoàng Thiên Kim	Khánh	05/10/2003	Gia Lai	
167	B167	22901019	Liêng Hót Ha	Khâm	05/12/2004	Lâm Đồng	
168	B168	22903030	Thị	Khê	14/07/2004	Đắk Nông	
169	B169	21902021	Ksor H'	Khiếu	14/04/2003	Gia Lai	
170	B170	21103044	Nguyễn Thành	Kiên	15/08/2002	Đắk Lắk	
171	B171	21305059	Nguyễn Văn	Kiên	08/06/2003	Gia Lai	
172	B172	20311079	Võ Thị Diễm	Kiều	04/05/2001	Gia Lai	
173	B173	21410045	H - Tuấn	Knul	25/09/2003	Đắk Lắk	
174	B174	22601501	H Trem	Knul	01/07/1982	Đắk Lắk	
175	B175	22901020	Y - Run	Knul	07/03/2004	Đắk Nông	
176	B176	21403050	Y Lương	Knul	28/10/2003	Đắk Lắk	
177	B177	21901690	H Thê Rê Sa	Ksor	10/03/1976	Đắk Lắk	
178	B178	22901021	H: Dân	Ksor	29/10/2004	Đắk Lắk	
179	B179	22104006	Võ Halim	Ksor	05/06/2004	Đắk Lắk	
180	B180	22410028	H Hoa	Ktla	07/05/2004	Đắk Lắk	
181	B181	21903040	H Quyên	Ktla	02/08/2003	Đắk Lắk	
182	B182	21608008	H Nuôr	Ktul	07/04/2003	Đắk Lắk	
183	B183	22101016	Nguyễn Đỗ Quốc	Kỳ	20/02/2004	Gia Lai	
184	B184	22901509	Trần Xuân	Kỳ	23/04/1966	Hà Tĩnh	
185	B185	21309053	Rmah	Lai	16/02/2001	Gia Lai	
186	B186	21406046	Lâm Thị Ngọc	Lan	08/12/2000	Đắk Lắk	
187	B187	21305061	Lê Thị Thúy	Lan	28/02/2003	Bình Phước	
188	B188	22402046	Phạm Thị Ngọc	Lanh	17/01/2004	Thái Bình	
189	B189	22311525	Bùi Viết	Lâm	16/01/1988	Đắk Lắk	
190	B190	20313007	Nông Thị Mỹ	Lâm	13/06/2001	Đắk Lắk	
191	B191	22601022	Nay - H -	Lần	17/02/2004	Đắk Lắk	
192	B192	22901022	Ksor H'	Lên	30/09/2004	Gia Lai	
193	B193	22601023	Hoàng Thị Trúc	Li	21/04/2004	Đắk Lắk	
194	B194	23313006	Đinh Thị Kim	Liên	04/08/2005	Đắk Nông	
195	B195	22101017	Nguyễn Thị	Liên	04/12/2004	Đắk Lắk	
196	B196	22601024	H Mi	Liêng	29/09/2004	Đắk Lắk	
197	B197	22410031	H'	Lina	23/03/2001	Đắk Nông	
198	B198	22410032	Dương Thị Mỹ	Linh	01/02/2004	Bình Định	
199	B199	20403055	Đặng Thị Thùy	Linh	10/12/2002	Nam Định	
200	B200	21601125	Đỗ Thị Phương	Linh	17/04/2003	Đắk Lắk	
201	B201	21604002	Nghiêm Đặng Thùy	Linh	19/09/2003	Đắk Lắk	
202	B202	21601127	Nguyễn Thị Diệu	Linh	30/12/2002	Đắk Lắk	
203	B203	22309016	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	28/01/2004	Lâm Đồng	
204	B204	22601025	Nguyễn Thị Phương	Linh	24/12/2004	Đắk Lắk	
205	B205	21601506	Nguyễn Văn	Linh	01/05/1971	Hoà Bình	
206	B206	22105006	Phạm Thị Mỹ	Linh	16/08/2004	Đắk Lắk	
207	B207	22901026	Trần Hoàng Thùy	Linh	18/09/2004	Đắk Lắk	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
208	B208	19901056	Vũ Thị Thùy	Linh	19/06/2001	Đắk Lắk	
209	B209	20410182	Nông Văn	Liu	26/12/2002	Đắk Lắk	
210	B210	21601503	Đinh Thị	Loan	10/02/1991	Quảng Bình	
211	B211	20402055	Phan Thị Bích	Loan	16/01/2002	Đắk Lắk	
212	B212	22410037	Trần Thị Kim	Loan	14/09/2004	Đắk Lắk	
213	B213	19601056	Vũ Thị Thanh	Loan	26/07/2001	Đắk Lắk	
214	B214	20101031	Lưu Xuân	Long	01/01/2001	Đắk Lắk	
215	B215	20903527	Y	Lót	11/03/1995	Kon Tum	
216	B216	21402081	Lê Hữu	Lộc	20/08/1999	Đắk Lắk	
217	B217	16103040	Nguyễn Tiến	Lộc	21/11/1998	Đắk Lắk	
218	B218	22104007	Trần Đình Bảo	Lộc	15/05/2004	Gia Lai	
219	B219	20605031	Điền	Luân	06/06/2001	Đắk Lắk	
220	B220	22101018	Tổng Thị Thảo	Luận	20/12/2004	Đắk Lắk	
221	B221	21309056	K'	Luệ	15/10/2003	Lâm Đồng	
222	B222	21903049	Nay H'	Luinh	26/11/2003	Gia Lai	
223	B223	21821014	Nguyễn Thành	Lực	28/11/1992	Đắk Nông	
224	B224	18302016	H Luyn	Luk	05/04/1999	Đắk Lắk	
225	B225	21608009	Rmah	Lương	14/08/2003	Gia Lai	
226	B226	23601502	Bùi Thị Cam	Ly	23/08/1993	Đắk Lắk	
227	B227	21403065	Đặng Trúc	Ly	03/11/2003	Đắk Lắk	
228	B228	20604016	Mlô H' Hân	Ly	02/06/2002	Đắk Lắk	
229	B229	21305081	Phạm Thị Cẩm	Ly	13/07/2003	Gia Lai	
230	B230	20410125	Trịnh Thị Thu	Ly	14/09/2002	Đắk Lắk	
231	B231	21903053	H' Thu	Mai	22/02/2003	Đắk Nông	
232	B232	22901027	Nguyễn Thị	Mai	02/04/2004	Đắk Nông	
233	B233	21309059	Nguyễn Tuyết Xuân	Mai	14/08/2003	Bình Định	
234	B234	21605514	Tào Văn	Mai	26/03/1985	Hưng Yên	
235	B235	22903093	Trần Thị	Mai	15/09/2004	Nam Định	
236	B236	23313009	Trần Thị Quỳnh	Mai	02/01/2005	Đắk Lắk	
237	B237	21903055	Siu	Mari	11/03/2002	Gia Lai	
238	B238	19307355	Lê Thị Ngọc	Mến	09/02/2001	Lâm Đồng	
239	B239	20303013	Lê Mo	Mi	09/11/1999	Phú Yên	
240	B240	21305091	Phạm Bùi Anh	Minh	11/05/2003	Đắk Lắk	
241	B241	21403072	Trà Văn	Minh	23/04/2003	Đắk Lắk	
242	B242	22903037	H' Kim Tha	Mlô	15/06/2004	Đắk Lắk	
243	B243	22901029	H Kim	Mlô	10/10/2004	Đắk Lắk	
244	B244	22903038	H Ráp	Mlô	14/04/2004	Đắk Lắk	
245	B245	20901113	H Wui	Mlô	07/07/2002	Đắk Lắk	
246	B246	21309087	H' Uy	Mlô	01/03/2002	Đắk Lắk	
247	B247	21903057	H' Ngân	Mlô	29/04/2003	Đắk Lắk	
248	B248	21608049	H' Su Yu	Mlô	28/10/2003	Đắk Lắk	
249	B249	20309088	Kpă H'	Mơ	31/08/2002	Gia Lai	
250	B250	21305093	Lê Thị Diễm	My	03/12/2003	Đắk Lắk	
251	B251	22311534	Lê Thị Thùy	Mỹ	12/11/1988	Kon Tum	
252	B252	21303012	Nguyễn Thị Hà	My	17/07/2003	Đắk Lắk	
253	B253	21101108	Nguyễn Thị Trà	My	01/11/2003	Đắk Lắk	
254	B254	21305251	Lê Hồ	Nam	01/01/2003	Đắk Lắk	
255	B255	21305209	Lê Thị	Nam	19/08/2003	Đắk Lắk	
256	B256	21411035	Lưu Thanh	Nam	20/05/2003	Bình Phước	
257	B257	19307156	Phạm Thành	Nam	24/08/2001	Nam Định	
258	B258	21103067	Woen Ksor	Nay	25/02/2001	Gia Lai	
259	B259	21901083	Đinh Thị	Nga	10/06/2003	Gia Lai	
260	B260	23601503	Hoàng Thị	Nga	10/07/1977	Hà Tĩnh	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
261	B261	22601502	Mai Thị	Nga	07/03/1979	Thanh Hóa	
262	B262	21403076	Nguyễn Thị	Nga	04/04/2003	Đắk Lắk	
263	B263	20303015	Nguyễn Thị Thúy	Nga	30/03/1998	Phú Thọ	
264	B264	20410130	Nguyễn Thúy	Nga	09/01/2002	Đắk Lắk	
265	B265	22403067	Triệu Thị	Nga	09/11/2004	Đắk Nông	
266	B266	21104008	H	Ngân	21/01/2003	Đắk Nông	
267	B267	22101023	Nguyễn Hiếu	Ngân	17/06/2004	Đắk Lắk	
268	B268	20303016	Nguyễn Thị	Ngân	09/02/2002	Đắk Lắk	
269	B269	22601503	Nguyễn Văn	Ngân	08/07/1981	Nghệ An	
270	B270	20311023	Thiên Nữ Kim	Ngân	16/01/2002	Ninh Thuận	
271	B271	22402074	Võ Thị Mỹ	Ngân	15/03/2004	Đắk Lắk	
272	B272	22309022	Vùi Thị Thu	Ngân	03/07/2004	Đắk Lắk	
273	B273	20903004		Nghệ	01/01/2002	Gia Lai	
274	B274	19307168	Nguyễn Thanh	Nghĩa	25/10/2001	Quảng Ngãi	
275	B275	21305101	Trần Xuân	Nghiêm	05/12/2003	Đắk Lắk	
276	B276	22903045	H -	Nghiêu	22/03/2004	Đắk Nông	
277	B277	22601046	Đàm Như	Ngọc	29/06/2004	Đắk Lắk	
278	B278	20903538	Đặng Bích	Ngọc	18/08/1988	Quảng Bình	
279	B279	21309063	Lê Nữ Bích	Ngọc	20/09/2003	Bình Thuận	
280	B280	21311020	Lê Thị Hồng	Ngọc	13/02/2003	Kon Tum	
281	B281	21901036	Nguyễn Hồng	Ngọc	02/02/2003	Hải Dương	
282	B282	22410044	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	28/12/2004	Đắk Lắk	
283	B283	21903060	Nông Thị Hồng	Ngọc	22/08/2003	Đắk Lắk	
284	B284	22410045	Phạm Thị Minh	Ngọc	28/08/2004	Quảng Ngãi	
285	B285	21305102	Huỳnh Thị Tố	Nguyên	29/09/2003	Đắk Lắk	
286	B286	20401014	Lê Công	Nguyên	23/04/2002	Đắk Lắk	
287	B287	21305104	Phạm Như Cao	Nguyên	21/10/2003	Gia Lai	
288	B288	21406175	Trần Ngọc	Nguyên	23/10/2003	Đắk Lắk	
289	B289	20903069	Ksor H'	Nguyệt	11/10/2001	Gia Lai	
290	B290	21313030	Trương Thị Ánh	Nguyệt	03/10/2002	Ninh Thuận	
291	B291	19901074	Vi Thị	Nguyệt	10/10/2001	Thanh Hóa	
292	B292	19305093	Nguyễn Thị Minh	Nhã	04/09/2001	Đắk Lắk	
293	B293	21412041	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	08/06/2003	Quảng Nam	
294	B294	21403097	Nguyễn Thị Thu	Nhàn	28/05/2003	Đắk Lắk	
295	B295	22105008	Hoàng Đình Long	Nhật	05/01/2004	Đắk Lắk	
296	B296	19307181	Trần Huỳnh Thanh	Nhật	19/07/2001	Bình Định	
297	B297	21302042	Trần Thanh	Nhật	01/08/2003	Đắk Lắk	
298	B298	22412067	Bùi Thị Quỳnh	Nhi	18/10/2004	Đắk Lắk	
299	B299	21402123	Lê Thị Yến	Nhi	16/12/2002	Đắk Lắk	
300	B300	21601074	Mai Thị Yến	Nhi	15/05/2003	Đắk Nông	
301	B301	22403072	Nguyễn Ngọc Lâm	Nhi	10/10/2004	Đắk Lắk	
302	B302	21601075	Nguyễn Phan Tuyết	Nhi	30/04/2003	Đắk Lắk	
303	B303	21402264	Nguyễn Thị Linh	Nhi	13/08/2003	Đắk Lắk	
304	B304	20411028	Phan Hoàng Yến	Nhi	27/11/2002	Đắk Lắk	
305	B305	22412037	Trần Mai	Nhi	19/05/2004	Đắk Lắk	
306	B306	21305257	Trịnh Châu	Nhi	06/11/2003	Đắk Lắk	
307	B307	21402265	Võ Hoàng Tuyết	Nhi	08/08/2003	Kon Tum	
308	B308	20901120	Rơ Mah	Nhiên	11/07/2001	Gia Lai	
309	B309	21307263	Danh Thị Kim	Nhung	02/02/2002	Ninh Thuận	
310	B310	21309023	Ksor H'	Nhung	15/10/2002	Gia Lai	
311	B311	21403104	Lê Thị Ngọc	Nhung	11/10/2003	Gia Lai	
312	B312	22901034	Lương Thị	Nhung	08/04/2004	Đắk Lắk	
313	B313	18307251	Nguyễn Thị	Nhung	21/12/2000	Tiền Giang	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
314	B314	22901036	Rơ Lan	Nhung	22/11/2004	Gia Lai	
315	B315	21403107	Đào Ngọc Thảo	Như	24/10/2003	Đắk Lắk	
316	B316	22309026	Đồng Lê Thị Quỳnh	Như	16/09/2004	Khánh Hòa	
317	B317	22403077	Lương Thị Ngọc	Như	03/06/2004	Đắk Lắk	
318	B318	21403109	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	31/03/2003	Đắk Lắk	
319	B319	21101115	Trương Thị Sỡ	Như	05/12/2002	Bình Phước	
320	B320	22901038	Võ Thị Kim	Như	22/01/2004	Đắk Lắk	
321	B321	22901039	H - Diệu	Niê	11/09/2004	Đắk Lắk	
322	B322	21607081	H Ban	Niê	16/11/2003	Đắk Lắk	
323	B323	20607036	H Djing	Niê	08/05/2001	Đắk Lắk	
324	B324	18302035	H En	Niê	18/12/2000	Đắk Lắk	
325	B325	21608014	H Kula	Niê	25/01/2003	Đắk Lắk	
326	B326	20303030	H Nhi	Niê	27/08/2002	Đắk Lắk	
327	B327	22903096	H Niêm	Niê	27/02/2004	Đắk Lắk	
328	B328	22901041	H Niêm	Niê	18/04/2004	Đắk Lắk	
329	B329	20601051	H Phua	Niê	11/09/2002	Đắk Lắk	
330	B330	20303031	H Sru	Niê	24/04/2002	Đắk Lắk	
331	B331	20607051	H Vân	Niê	20/02/2002	Đắk Lắk	
332	B332	22903054	H' Diệp	Niê	25/05/2004	Đắk Lắk	
333	B333	18606049	Y - Duân	Niê	15/02/2000	Đắk Lắk	
334	B334	15404047	Y - Nghiệp	Niê	01/09/1995	Đắk Lắk	
335	B335	22103048	Nguyễn Văn	Niên	10/11/2004	Đắk Lắk	
336	B336	22305071	Phạm Trung	Niên	05/07/2003	Gia Lai	
337	B337	20302012	Hoàng Thị Kiều	Oanh	27/09/2002	Đắk Lắk	
338	B338	22903063	H Rina	Ông	18/04/2003	Đắk Lắk	
339	B339	21307157	Nguyễn Tấn	Phát	10/05/2003	Bình Định	
340	B340	22302032	Phạm Văn	Phong	25/04/2004	Đắk Lắk	
341	B341	20903084	H Hồng	Phôk	02/06/2000	Đắk Lắk	
342	B342	21103176	Lê Hồng	Phúc	29/07/2003	Đắk Lắk	
343	B343	21103079	Nguyễn Hữu	Phước	27/05/2003	Đắk Lắk	
344	B344	21311025	Nguyễn Mai Trường	Phước	08/04/2003	Quảng Bình	
345	B345	22403086	Cao Mỹ	Phuong	07/02/2004	Đắk Lắk	
346	B346	21601086	Cáp Thị Thu	Phuong	02/08/2003	Đắk Lắk	
347	B347	22902019	Đào Thị	Phuong	16/04/2004	Đắk Lắk	
348	B348	17303034	Đào Thị Minh	Phượng	27/11/1998	Gia Lai	
349	B349	22101029	Phan Thị Mai	Phuong	07/06/2004	Đắk Lắk	
350	B350	22901042	Siu H'	Phuong	23/08/2004	Gia Lai	
351	B351	21903066	Toàn Thị Bích	Phượng	18/02/2003	Lâm Đồng	
352	B352	22101030	Võ Nhật	Phuong	13/03/2004	Khánh Hòa	
353	B353	22901043	Siu H'	Pon	28/07/2003	Gia Lai	
354	B354	19307329	Quảng Đại	Pôn	06/09/2000	Ninh Thuận	
355	B355	23104012	Trần Văn	Quản	29/04/2005	Bà Rịa - Vũng Tàu	
356	B356	21103081	Nguyễn Nhật	Quang	01/01/2003	Đắk Lắk	
357	B357	22103054	Nguyễn Mạnh	Quân	01/07/2004	Đắk Nông	
358	B358	21412055	Trần Anh	Quân	17/03/2003	Đắk Lắk	
359	B359	20309528	Nguyễn Như	Quí	21/01/1993	Đắk Lắk	
360	B360	21901048	Nay H'	Quyên	25/11/2003	Gia Lai	
361	B361	21104055	Nguyễn Hải	Quyên	08/06/2003	Đắk Lắk	
362	B362	22104010	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	04/05/2004	Đắk Lắk	
363	B363	21402138	Vương Thị Thùy	Quyên	30/08/2003	Đắk Lắk	
364	B364	22101032	Lê Thọ	Quyết	24/06/2004	Đắk Lắk	
365	B365	20304015	K'	Quỳnh	11/03/2002	Lâm Đồng	
366	B366	22104011	Nguyễn Thị	Quỳnh	30/04/2004	Đắk Lắk	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
367	B367	20607064	Rmah H'	Rusa	15/11/2001	Gia Lai	
368	B368	20902022	Siu H'	Sa	31/08/2001	Gia Lai	
369	B369	20901140	Ksor H'	Samuen	27/05/2002	Gia Lai	
370	B370	21104057	Huỳnh Ngọc	Sang	16/04/2003	Đắk Lắk	
371	B371	20901141	Ksor	Sang	27/06/2001	Gia Lai	
372	B372	23605510	Lương Công	Sang	16/10/1985	Bình Định	
373	B373	22311546	Nguyễn Thị	Sang	01/11/1989	Phú Yên	
374	B374	21903067	Ka	Sê	14/07/2003	Lâm Đồng	
375	B375	22901045	Kơ Dong	Sêra	24/04/2004	Lâm Đồng	
376	B376	21412056	Nguyễn Huỳnh Hữu	Son	07/09/2003	Đắk Lắk	
377	B377	18302028	Nguyễn Văn Trường	Son	06/01/1999	Đắk Nông	
378	B378	21402142	Trần Khánh	Son	20/10/2002	Gia Lai	
379	B379	22901046	H- Vong	Srũk	29/01/2004	Đắk Lắk	
380	B380	21402143	Dương Bá	Tài	08/07/2003	Đắk Nông	
381	B381	21410206	Hồ Sỹ	Tài	12/08/2002	Đắk Lắk	
382	B382	19307216	Lê Văn	Tài	20/05/2001	Đắk Lắk	
383	B383	18305136	Nay	Tay	09/01/1999	Gia Lai	
384	B384	21406106	Lê Thị Thu	Tâm	08/03/2003	Bình Định	
385	B385	21402280	Trần Thị Thành	Tâm	10/11/2003	Kon Tum	
386	B386	21103189	Trịnh Thanh	Tâm	06/06/2003	Đắk Lắk	
387	B387	18307297	Trương Quốc	Tân	30/06/1999	Ninh Thuận	
388	B388	20311124	Trần Tô Ngọc	Thạch	01/05/2002	Bình Định	
389	B389	21402146	Trần Minh	Thái	31/07/2003	Đắk Lắk	
390	B390	22101034	Nguyễn Thị Phương	Thanh	24/01/2004	Đắk Nông	
391	B391	18307307	Nguyễn Trung	Thành	13/10/2000	Kon Tum	
392	B392	22901047	Trần Phương	Thanh	20/12/2004	Đắk Lắk	
393	B393	22101035	Đặng Thị	Thảo	17/02/2004	Đắk Lắk	
394	B394	18101012	Đoàn Thị Ngọc	Thảo	18/09/2000	Đắk Lắk	
395	B395	21403134	Hoàng Thanh	Thảo	02/10/2003	Bình Thuận	
396	B396	21601091	Mai Thị Hồng	Thảo	21/10/2003	Đắk Lắk	
397	B397	21305150	Nguyễn Thị Hương	Thảo	28/03/2003	Gia Lai	
398	B398	20402108	Nông Thu	Thảo	23/11/2002	Đắk Lắk	
399	B399	20607022	Phan Thị Phương	Thảo	28/10/2001	Đắk Lắk	
400	B400	20601067	Trần Phương	Thảo	12/10/2002	Đắk Lắk	
401	B401	20311041	Trương Thị Thanh	Thảo	16/04/2001	Ninh Thuận	
402	B402	22903068	Siu H'	Thăm	25/03/2004	Gia Lai	
403	B403	21903072	Thị	Thăm	11/06/2003	Đắk Nông	
404	B404	21101121	Nguyễn Hữu	Thắng	01/07/2003	Đắk Lắk	
405	B405	19307230	Phạm Tiến	Thắng	06/08/1990	Lâm Đồng	
406	B406	23301015	Thái Quang	Thắng	13/12/2004	Đắk Lắk	
407	B407	20411042	Tôn Thất	Thắng	19/05/2002	Đắk Lắk	
408	B408	21404036	Lê Ngọc Minh	Thị	25/01/2003	Đắk Lắk	
409	B409	22605016	Rcom	Thị	27/03/2004	Gia Lai	
410	B410	22311552	Nguyễn Công	Thịnh	27/03/1974	Hà Nam	
411	B411	21307190	Quảng Ngọc Phúc	Thịnh	18/04/2003	Ninh Thuận	
412	B412	21101060	Lưu Đức	Thọ	10/08/1991	Đắk Lắk	
413	B413	18103114	Nguyễn Đình	Thọ	22/05/2000	Đắk Lắk	
414	B414	21305156	Bùi Thị	Thoa	28/02/2002	Đắk Nông	
415	B415	20307298	Đàng Thị Thu	Thoáng	10/01/2001	Ninh Thuận	
416	B416	20305103	Trần Văn	Thời	21/06/2002	Quảng Ngãi	
417	B417	21301011	Nguyễn Thị	Thu	01/08/2003	Đắk Nông	
418	B418	21313017	Huỳnh Thị Phước	Thục	01/01/2002	Đắk Lắk	
419	B419	22903070	Đỗ Thị	Thùy	19/10/2004	Đắk Lắk	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
420	B420	22403103	Hoàng Thanh	Thúy	18/10/2004	Đắk Lắk	
421	B421	21607026	Lê Thị	Thúy	20/10/2003	Đắk Lắk	
422	B422	21604019	Mã Thị	Thúy	19/12/2003	Đắk Lắk	
423	B423	21601504	Nguyễn Thị	Thúy	10/10/1991	Đắk Lắk	
424	B424	22901049	Nguyễn Thị Minh	Thúy	20/04/2004	Đắk Lắk	
425	B425	20903103	Nguyễn Thị Phương	Thúy	11/02/2002	Gia Lai	
426	B426	20305105	Nguyễn Trọng	Thúy	13/06/2002	Gia Lai	
427	B427	22403105	Phan Thị Thanh	Thúy	21/11/2004	Đắk Lắk	
428	B428	22901050	Sầm Thị Thu	Thúy	09/07/2004	Đắk Lắk	
429	B429	24307198	Trần Lê Thanh	Thúy	30/10/2006	Bình Phước	
430	B430	21102025	Trần Minh	Thúy	23/12/2003	Lâm Đồng	
431	B431	22412049	Trần Thị	Thúy	18/10/2004	Đắk Lắk	
432	B432	21102026	Võ Thị Thu	Thúy	05/09/2003	Đắk Lắk	
433	B433	22403107	Lê Hoàng Anh	Thư	23/06/2003	Đắk Lắk	
434	B434	21305277	Lê Thị Anh	Thư	24/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	
435	B435	22903073	Trần Anh	Thư	12/10/2004	Đắk Lắk	
436	B436	22412052	Vũ Anh	Thư	31/08/2004	Đắk Lắk	
437	B437	22105021	Nguyễn Thị Thu	Thương	03/03/2004	Đắk Lắk	
438	B438	20305109	Trần Huỳnh Hoài	Thương	01/09/2000	Đắk Lắk	
439	B439	21607027	Trần Hoàng Anh	Thy	21/08/2003	Đắk Lắk	
440	B440	21313018	Nguyễn Văn	Tiền	05/06/2003	Đắk Lắk	
441	B441	21901094	Kpã H'	Tinh	24/12/2003	Gia Lai	
442	B442	22101036	Phạm Huy	Toàn	28/08/2002	Đắk Lắk	
443	B443	20902048	Rơ Mah	Tôm	24/06/2001	Gia Lai	
444	B444	21403149	Lê Ngọc Thùy	Trang	28/02/2003	Đắk Lắk	
445	B445	22903079	Lê Thị Thu	Trang	23/12/2004	Đắk Lắk	
446	B446	21305287	Lê Thị Thùy	Trang	09/08/2003	Đắk Lắk	
447	B447	21601101	Nguyễn Thị	Trang	28/08/2002	Đắk Lắk	
448	B448	21601507	Nguyễn Thị	Trang	15/11/1977	Đắk Lắk	
449	B449	21903077	Nguyễn Thị Huyền	Trang	17/11/2003	Đắk Lắk	
450	B450	20302034	Nguyễn Thị Thùy	Trang	24/06/2001	Bình Định	
451	B451	22403112	Phạm Thị Huyền	Trang	18/02/2004	Đắk Lắk	
452	B452	22903080	Rmah H'	Trang	16/01/2004	Gia Lai	
453	B453	21305288	Trần Võ Huyền	Trang	20/07/2003	Gia Lai	
454	B454	21406133	Trình Thị	Trang	14/08/2003	Đắk Lắk	
455	B455	22403113	Văn Thị Thiên	Trang	29/11/2003	Đắk Lắk	
456	B456	20412128	Vũ Thị Thu	Trang	22/02/2002	Đắk Lắk	
457	B457	22305106	Diệp Thanh	Trâm	05/08/2004	Đắk Lắk	
458	B458	21102027	Hồ Hà Ngọc	Trâm	01/01/2003	Đắk Lắk	
459	B459	21403281	Nguyễn Thị	Trâm	02/01/2003	Đắk Lắk	
460	B460	22901065	Hiao	Trân	09/10/2004	Gia Lai	
461	B461	20304020	Nguyễn Văn	Trí	28/05/2002	Gia Lai	
462	B462	20103101	Trần Mạnh	Trí	17/07/2002	Đắk Lắk	
463	B463	22901053	H' Uyên -	Triết	16/03/2004	Đắk Lắk	
464	B464	20307301	Đinh Thị Thủy	Triều	05/04/2001	Quảng Ngãi	
465	B465	20605042	Ksor	Triệu	26/11/2002	Gia Lai	
466	B466	21305175	Lê Thị	Triệu	20/07/2003	Đắk Lắk	
467	B467	20406234	Hồ Thị Ngọc	Trình	25/04/2002	Đắk Lắk	
468	B468	20604073	Lương Quang	Trình	26/02/2002	Đắk Lắk	
469	B469	20901163	Mã Siu Thị	Trình	08/09/2002	Gia Lai	
470	B470	21313033	Nguyễn Ngô Khánh	Trình	31/12/2003	Thừa Thiên Huế	
471	B471	21309089	Tạ Nữ Hoài	Trình	31/01/2002	Bình Thuận	
472	B472	22101038	Trần Nguyễn Kiều	Trình	10/01/2004	Đắk Nông	

ml

STT	SBD	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
473	B473	20903115	Trịnh Thị Mai	Trinh	29/06/2002	Đắk Lắk	
474	B474	20101047	Nguyễn Đức	Trọng	11/04/2002	Hà Nội	
475	B475	22101039	Nguyễn Thị	Trúc	08/01/2004	Đắk Lắk	
476	B476	21410220	Phạm Thùy Thanh	Trúc	16/05/2003	Đắk Lắk	
477	B477	21313034	Đinh Công	Trung	30/11/2002	Đắk Lắk	
478	B478	21103103	Huỳnh Võ Ngọc	Trung	10/03/2003	Đắk Lắk	
479	B479	23902031	Nguyễn Văn	Tú	18/05/2005	Đắk Lắk	
480	B480	21604022	Trịnh Tuấn	Tú	10/02/2003	Đắk Lắk	
481	B481	21402192	H'	Tuyết	23/04/2003	Đắk Nông	
482	B482	16404101	Hòa Thị Ánh	Tuyết	14/07/1994	Thái Bình	
483	B483	21607107	Hồ Thị	Tuyết	18/04/2003	Đắk Lắk	
484	B484	20903117	Nay H'	Tuyết	18/10/2002	Gia Lai	
485	B485	20307226	Phan Thị	Tuyết	16/01/2001	Hà Tĩnh	
486	B486	17406076	Vi Thị Kim	Tuyết	02/03/1999	Đắk Lắk	
487	B487	22605039	Võ Thị Hồng	Tuyết	11/08/2000	Đắk Lắk	
488	B488	22101042	Nay Hi	Uôn	03/09/2004	Gia Lai	
489	B489	21305191	Bùi Minh Châu	Uyên	01/10/2003	Đắk Lắk	
490	B490	19307271	Đặng Nữ Thu	Uyên	19/08/2001	Bình Thuận	
491	B491	20402338	Đặng Thị Phương	Uyên	15/08/2002	Đắk Lắk	
492	B492	22305123	Lê Hoàng Bảo	Uyên	29/11/2004	Đắk Lắk	
493	B493	21406143	Phạm Hoàng Phương	Uyên	13/05/2003	Đắk Lắk	
494	B494	19309081	Siu H'	Uyên	28/04/2000	Gia Lai	
495	B495	21313022	Hồ Thị Mỹ	Vân	28/11/2003	Gia Lai	
496	B496	22402146	Mai Thị Bích	Vân	12/06/2004	Đắk Lắk	
497	B497	20903124	Nay H'	Vân	02/08/2002	Gia Lai	
498	B498	21101131	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	02/08/2002	Đắk Lắk	
499	B499	22101046	Nguyễn Thị Hồng	Vân	04/10/2004	Đắk Lắk	
500	B500	21309083	Tô Thị Hồng	Vân	02/11/2003	Đắk Lắk	
501	B501	21309084	Đinh Thị Tường	Vi	28/12/2003	Quảng Ngãi	
502	B502	22901056	Nguyễn Thị Mộng	Vi	16/05/2004	Gia Lai	
503	B503	19305168	Võ Thị Bích	Vi	23/03/2001	Đắk Lắk	
504	B504	20305248	Biện Thành	Vinh	10/10/2002	Đắk Nông	
505	B505	22605024	Adrong H'	Vít	05/01/2003	Đắk Lắk	
506	B506	20307244	Hoàng Văn	Vũ	21/12/2002	Đắk Lắk	
507	B507	20402348	Đặng Thị Thúy	Vy	07/05/2002	Đắk Lắk	
508	B508	21406146	Đinh Thị Yến	Vy	08/12/2003	Đắk Lắk	
509	B509	20410104	Đoàn Trần Thảo	Vy	10/04/2002	Quảng Ngãi	
510	B510	20412137	Nguyễn Đỗ Hồng	Vy	20/09/2002	Đắk Lắk	
511	B511	21305216	Phạm Nguyễn Hải	Vy	27/11/1998	Đắk Lắk	
512	B512	20309134	Võ Thị Thảo	Vy	23/06/2002	Đắk Lắk	
513	B513	22901059	Nguyễn Thị Hà	Xuyên	14/02/2004	Đắk Lắk	
514	B514	16304071	Rcom -	Xung	09/07/1995	Gia Lai	
515	B515	22403132	Lương Thị Ngọc	Ý	03/06/2004	Đắk Lắk	
516	B516	20604018	Y - Sanka Buôn	Yã	19/12/2002	Đắk Lắk	
517	B517	22103083	Nguyễn Thị Hải	Yến	29/09/2004	Đắk Lắk	
518	B518	20406156	Nguyễn Thị Kim	Yến	07/07/2002	Đắk Lắk	
519	B519	19601054	Trần Thị Bảo	Yến	23/03/2001	Đắk Lắk	
520	B520	13265181	Y	Yến	02/03/1994	Kon Tum	
521	B521	22605025	B	Yêu	06/01/2004	Gia Lai	
522	B522	22601042	H Duyn	Yôkrla	08/02/2002	Đắk Nông	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 522